

Số: 80/2022/QĐST-HNGĐ

*Bạc Liêu, ngày 21 tháng 4 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 127/2022/TLST – HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 giữa:

\* Nguyên đơn: Chị Quách Thị Kim T, sinh năm 2000

Địa chỉ: Số 5/142C, ấp G, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

\* Bị đơn: Anh Lâm Thanh S, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số 5/142C, ấp G, xã V, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn chị Quách Thị Kim T và anh Lâm Thanh S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Chị Quách Thị Kim T và anh Lâm Thanh S thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Giao con chung tên Lâm Ngọc Lan C, sinh ngày 14/02/2018 cho chị Quách Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục sau khi ly hôn (Hiện nay cháu Lan C đang sống chung với chị T và anh S). Anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được phép ngăn cản.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Lâm Thanh S có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Lâm Ngọc Lan C số tiền mỗi tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi, thời điểm bắt đầu cấp dưỡng tính từ tháng 5 năm 2022.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

**2.3 Về tài sản chung và nợ chung:** Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4 Về án phí:**

- Chị Quách Thị Kim T phải chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0007479 ngày 13 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí 150.000 đồng. Chị T được hoàn lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Anh Lâm Thanh S phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

**Trần Minh Tân**